

H, ngày 22 tháng 05 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 313/2024/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 05 năm 2024, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

*Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình :*

**1. Chị Nguyễn Thị Thanh L - sinh năm 1983**

HKTT và chỗ ở: Tổ 15 phường V, quận H, H

**2. Anh Chu Văn T, sinh năm 1982**

HKTT và chỗ ở: Tổ 15 phường V, quận H, H

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị Thanh L và anh Chu Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận H, H vào ngày 17/5/2013. Trong quá trình chung sống anh chị hòa thuận thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng trong quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được tình cảm. Anh chị ly thân với nhau từ giữa năm 2022 đến nay. Anh chị nhận thấy không thể chung sống vợ chồng được nữa, nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

## **Chị Nguyễn Thị Thanh L và anh Chu Văn T.**

- **Về con chung:** 02 con chung là cháu Chu Nguyễn Ngọc Quỳnh H, sinh ngày 31/03/2017 và cháu Chu Nguyễn Hữu Đại P sinh ngày 31/03/2017. Ly hôn, anh T chỉ thống nhất chị L sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 2 con chung.

Về vấn đề cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và nhà đất chung:** Chị L và anh T xác nhận: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các khoản nợ chung:** Chị L và anh T xác nhận: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Chu Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0033757 ngày 9 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H. Chị T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường V, quận H, H (Số 76 Ngày 17/5/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Nhung**